1/ <Member > Recommend



**Figure 1: <Member > Recommend**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **USE CASE** | | | |
| **Use Case No.** | 001 | **Use Case Version** | 1.0 |
| **Use Case Name** | Recommend | | |
| **Author** | Tran Tan Len | | |
| **Date** | 28/05/2014 | **Priority** | Normal |
| **Actor:**   * Member.   **Summary:**   * This use case allows member to recommend product.   **Goal:**   * New recommendation will be add to the database.   **Triggers:**   * Member wants to recommend product information in the system. * To recommend, Member must do the following steps:   + From “Không tìm thấy” page:   Member fills data to text boxes in “Nguồn gốc” tab or text boxes in “Cấu hình” tab.  Click “Gửi” button to finish.  **Preconditions:**   * User has logged in system as member role. * Product is not found when member search product.   **Post Conditions:**   * **Success**: Member’s recommendation inserted into database. Show successful message. * **Fail:** The product recommendation existed in list product database or database connection is not available. Show error message.   **Main Success Scenario:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Step | Actor Action | System Response | | 1 | Member selected “Nguồn gốc” radio button.  [Alterative1] | Interface appears, include:   * “Email” textbox, min length: 0, max length: 100, regular expression: ^[a-zA-Z0-9.!#$%&'\*+/=?^\_`{|}~-]+@[a-zA-Z0-9](?:[a-zA-Z0-9-]{0,61}[a-zA-Z0-9])?(?:\.[a-zA-Z0-9](?:[a-zA-Z0-9-]{0,61}[a-zA-Z0-9])?)\*$, required. * “Tên laptop” textbox, min length: 6, max length: 30, required. * “Đường dẫn” textbox, min length: 6, max length: 300, regular expression: (http|ftp|https):\/\/[\w\-\_]+(\.[\w\-\_]+)+([\w\-\.,@?^=%&amp;:/~\+#]\*[\w\-\@?^=%&amp;/~\+#])?   ,required.   * “Mô tả” textbox, min length: 0, max length: 200. * “Gửi” Button | | 2 | Member fills data to textboxes.  Member clicks “Gửi” Button. | Show success message: “Thao tác thành công!”  Return “Trang chủ” page.  [Exception 1,2,3,5,7] |   **Alternative Scenario:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Step | Actor Action | System Response | | 1 | Member selected “Cấu hình” radio button. | Interface appears, include:   * “Email” textbox, min length: 0, max length: 100, regular expression: ^[a-zA-Z0-9.!#$%&'\*+/=?^\_`{|}~-]+@[a-zA-Z0-9](?:[a-zA-Z0-9-]{0,61}[a-zA-Z0-9])?(?:\.[a-zA-Z0-9](?:[a-zA-Z0-9-]{0,61}[a-zA-Z0-9])?)\*$, required. * “Tên laptop” textbox, min length: 6, max length: 30, required. * “Hình ảnh” textbox, min length: 6, max length: 300, required. , regular expression: (http|ftp|https):\/\/[\w\-\_]+(\.[\w\-\_]+)+([\w\-\.,@?^=%&amp;:/~\+#]\*[\w\-\@?^=%&amp;/~\+#])? , required. * “Vi xử lý” textbox, min length: 3, max length: 30, required. * “Bộ nhớ” textbox: 3, max length: 30, required. * “Màn hình” textbox, min length: 3, max length: 30, required * “Ổ cứng” textbox, min length: 3, max length: 30, required * “Gửi” Button. | | 2 | Member fills data to text boxes.  Member clicks “Gửi” Button. | Show success message: “Thao tác thành công!”  Return “Trang chủ” page.  [Exception 1,2,3,4,5,6,7] |   **Exceptions:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | No | Actor Action | System Response | | 1 | Input missing information. | Show error message: “Bạn đã điền thiếu thông tin vui lòng nhập đủ thông tin ở ô có dấu \* ” | | 2 | Input invalid “Email”. | Show error message: “Email không hợp lệ. Vui lòng thử lại!” | | 3 | “Mô Tả” in range [0, 200]. | Show error message: “Mô Tả không được quá 200 ký tự. Vui lòng thử lại!” | | 4 | TênLaptop/ Cpu/Ram/Display/  HDD in range [3, 30]. | Show error message: “Thông tin phải từ 3 tới 30 ký tự. Vui lòng thử lại!” | | 5 | Input invalid “Đường dẫn”. | Show error message: “Đường dẫn không hợp lệ. Vui lòng thử lại!” | | 6 | Input invalid “Hình ảnh”. | Show error message: “Đường dẫn hình ảnh không hợp lệ. Vui lòng thử lại!” | | 7 | The product recommendation existed in list product database. | Show error message: “Sản phẩm bạn gợi ý đã có trong hệ thống. Vui lòng thử lại” |   **Relationships:** Search.  **Business Rules:**  System will check duplicate product recommendation with list product in database by “Tên Laptop”.  -If system detection duplicate product, System will show error message.  -Else system will check duplicate product recommendation with list recommendation product in database by “Tên Laptop”  - If system detection duplicate product, system will count recommendation times the product.  + If the time of recommendation is greater than 5, the system will send it to staff for parsing.  - Else system will insert recommendation into database | | | |

**Table 1: <Member > Recommend**

2/ <Member>Rating



**Figure 2: <Member>Rating**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **USE CASE** | | | |
| **Use Case No.** | 002 | **Use Case Version** | 1.0 |
| **Use Case Name** | Rating | | |
| **Author** | Tran Tan Len | | |
| **Date** | 28/05/2014 | **Priority** | Normal |
| **Actor:**   * Member.   **Summary:**   * This use case allows member to rate the product.   **Goal:**   * Rating product.   **Triggers:**   * Member wants to rate the product in system. * For rating product, member must do the following steps:   + View product detail.   + Click rating icon.   **Preconditions:**   * User must log in the system with member role. * View product detail.   **Post Conditions:**   * **Success**: Rating information will be updated in database. * **Fail:** Database connection is not available. Show error message.   **Main Success Scenario:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Step | Actor Action | System Response | | 1 | From the “Trang chủ”page.  Member clicks “Tên” product or “Hình ảnh” product in list product to view product detail. | Navigate to “Chi Tiết” page which contains:   * Product detail, product weight. * Rating icon. | | 2 | Click “Rating” icon. | New rating will be updated to the database.  Rating icon changed.  [Exceptions1] |   **Alternative Scenario:** N/A  **Exceptions:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Step | Actor Action | System Response | | 1 | Database connection is not available | Show error message: “Không thể đánh giá sản phẩm! Vui lòng thử lại sau.” | |  |  |  |   **Relationships:** N/A  **Business Rules:**  Member can rate only 1 time for a product. The Rating help system load bester rating product on home page. | | | |

**Table 2: <Member>Rating**

4, <Admin> Create Account



Figure 4: <Admin> Create Account

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **USE CASE – SB003** | | | |
| **Use Case No.** | 004 | **Use Case Version** | 1.0 |
| **Use Case Name** | Create account | | |
| **Author** | Tran Tan Len | | |
| **Date** | 28/05/2014 | **Priority** | Normal |
| **Actor:**   * Admin   **Summary:**   * This use case allows admin to create new user account for the system.   **Goal:**   * New user account will be added to the system.   **Triggers:**   * Admin wants to create new user account. * From the sidebar:   + Choose “Quản lý tài khoản” menu.   + Choose “Tạo tại khoản mới” button.   **Preconditions:**   * User must login the system with admin role.   **Post Conditions:**   * **Success:** New user account will be added to the database. * **Fail:** Nothing is added to the database.   **Main Success Scenario:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Step | Actor Action | System Response | | 1 | Click menu item “Quản lý tài khoản”. | Navigate to “Quản lý tài khoản” page which contains:   * “Tìm Kiếm” textbox * “Tìm Kiếm” button. * “Tạo tài khoản mới” button. * A table with 7 columns:   + STT.   + Tài Khoản.   + Mật khẩu.   + Email   + Vai trò (Dropdownlist)   + Kích Hoạt (Checkbox)   + Sửa. (Button) * ID: label, hiddened. * Tài Khoản: label. * Mật khẩu: label. * Địa chỉ Email: label. * Vai trò: drop down list, disabled. * Kích hoạt: checkbox, disabled. * “Sửa”: button. | | 2 | Admin clicks “ Tạo tài khoản mới” button. | Navigate to “Tạo tài khoản mới” page which contains:   * Tên tài khoản: textbox, min length: 6, max length: 30, required. * Mật khẩu: textbox, min length: 6, max length: 30, required. * Địa chỉ Email: textbox, min length: 0, max length: 100, regular expression: ^[a-zA-Z0-9.!#$%&'\*+/=?^\_`{|}~-]+@[a-zA-Z0-9](?:[a-zA-Z0-9-]{0,61}[a-zA-Z0-9])?(?:\.[a-zA-Z0-9](?:[a-zA-Z0-9-]{0,61}[a-zA-Z0-9])?)\*$, required. * Vai trò: drop down list, “user" default. * “Tạo tài khoản”: button, required. * “Xóa Trắng” : button, required. | | 3 | Admin fills data to the form. |  | | 4 | Admin clicks “Tạo tài khoản” button.  [Alternative 1]  [Exception 1, 2, 3,4] | Insert new user account to the database and redirect to “Quản lý tài khoản” page. |   **Alternative Scenario:**N/A   |  |  |  | | --- | --- | --- | | No | Actor Action | System Response | | 1 | Admin clicks “Xóa Trắng” button”. | Clear all input data. |   **Exceptions:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | No | Actor Action | System Response | | 1 | “Tên Tài Khoản”is not in range [6-30]. | Show error message: “Độ dài tên tài khoản phải từ 6-30 ký tự!” | | 2 | “Mật Khẩu” is not in range  [6-30]. | Show error message: “Độ dài mật khẩu phải từ 6-30 ký tự!” | | 3 | “Tên Tài Khoản” existed already. | Show error message: “Trùng tên đăng nhập! Vui lòng chọn tên khác!” | | 4 | Input invalid “Email”. | Show error message: “Email không đúng định dạng.!” |   **Relationships:** Manage user.  **Business Rules:**   * Each created account must be in active state when insert to database. | | | |

Table 4: <Admin> Create Account

5, <Admin> Update Account



Figure 5: <Admin> Update Account

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **USE CASE – SB004** | | | |
| **Use Case No.** | 006 | **Use Case Version** | 1.0 |
| **Use Case Name** | Update account | | |
| **Author** | Tran Tan Len | | |
| **Date** | 28/05/2014 | **Priority** | Normal |
| **Actor:**   * Admin   **Summary:**   * This use case allows admin to update information for user accounts.   **Goal:**   * New information will be updated to the database.   **Triggers:**   * Admin wants to change some information of members or staffs.   **Preconditions:**   * User must log in system with admin role.   **Post Conditions:**   * **Success:** New information will be updated to the database. * **Fail:** Nothing is updated. Show error message.   **Main Success Scenario:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Step | Actor Action | System Response | | 1 | Click menu item “Quản lý tài khoản”. | Navigate to “Quản lý tài khoản” page which contains:   * “Tìm Kiếm” textbox * “Tìm Kiếm” button. * “Tạo tài khoản mới” button. * A table with 7 columns:   + STT.   + Tài Khoản.   + Mật khẩu.   + Email   + Vai trò (Dropdownlist)   + Kích Hoạt (Checkbox)   + Sửa. (Button) * ID: label, hiddened. * Tài Khoản: label. * Mật khẩu: label. * Địa chỉ Email: label. * Vai trò: drop down list, disabled. * Kích hoạt: checkbox, disabled. * “Sửa”: button. | | 2 | Click “Sửa” button. | Navigate to “Cập nhập tài khoản” page, which contains:   * Tên Tài Khoản: textbox, disabled. * Mật khẩu: textbox, min length: 6, max length: 30. * Địa Chỉ Email: textbox, min length: 0, max length: 100, regular expression: ^[a-zA-Z0-9.!#$%&'\*+/=?^\_`{|}~-]+@[a-zA-Z0-9](?:[a-zA-Z0-9-]{0,61}[a-zA-Z0-9])?(?:\.[a-zA-Z0-9](?:[a-zA-Z0-9-]{0,61}[a-zA-Z0-9])?)\*$. * Vai trò: drop down list, “user" default. * Kích hoạt: checkbox. * “Lưu”: button. | | 3 | Admin updates “Mật Khẩu”,”Email”,”Vai trò”.  Exceptions[1,2] |  | | 4 | Click “Lưu” button. | New information will be updated to the database.  Return “Quản lý tài khoản” page.  [Exceiption3] |   **Alternative Scenario:** N/A  **Exceptions:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | No | Actor Action | System Response | | 1 | “Mật khẩu” is not in range  [6,30]. | Show error message: “Độ dài mật khẩu phải từ 6-30 ký tự!” | | 2 | Invalid email format. | Show error message: “Địa Chỉ Email phải đúng định dạng!” | | 3 | Can’t update information in database. | Show error message: “Không thể cập nhập thông tin tài khoản xin hãy thử lại sau” |   **Relationships:** Manage User  **Business Rules:**   * Can’t edit “Tên Tài khoản”. | | | |

Table 5: <Admin> Update Account

##### 6,<Admin> Activate Account



##### Figure 6: <Admin> Activate Account

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **USE CASE – SB005** | | | |
| **Use Case No.** | 007 | **Use Case Version** | 1.0 |
| **Use Case Name** | Activate Account | | |
| **Author** | Tran Tan Len | | |
| **Date** | 28/05/2014 | **Priority** | Normal |
| **Actor:**   * Admin   **Summary:**   * This user case allows admin to activate a user account.   **Goal:**   * Deactivated accounts will be activated.   **Triggers:**   * Admin wants to activate an account so that it can be used to log in the system.   **Preconditions:**   * User must log in the system with admin role.   **Post Conditions:**   * **Success:** The selected account will be activated. * **Fail:** Account is not activated.   **Main Success Scenario:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Step | Actor Action | System Response | | 1 | Click menu item “Quản lý tài khoản”. | Navigate to “Quản lý tài khoản” page which contains:   * “Tìm Kiếm” textbox * “Tìm Kiếm” button. * “Tạo tài khoản mới” button. * A table with 7 columns:   + STT.   + Tài Khoản.   + Mật khẩu.   + Email   + Vai trò (Dropdownlist)   + Kích Hoạt (Checkbox)   + Sửa. (Button) * ID: label, hiddened. * Tài Khoản: label. * Mật khẩu: label. * Địa chỉ Email: label. * Vai trò: drop down list, disabled. * Kích hoạt: checkbox, disabled.   “Sửa”: button. | | 2 | Click “Sửa” button. | Navigate to “Cập nhập tài khoản” page, which contains:   * Tên Tài Khoản: textbox, disabled. * Mật khẩu: textbox, min length: 6, max length: 30. * Địa Chỉ Email: textbox, min length: 0, max length: 100, regular expression: ^[a-zA-Z0-9.!#$%&'\*+/=?^\_`{|}~-]+@[a-zA-Z0-9](?:[a-zA-Z0-9-]{0,61}[a-zA-Z0-9])?(?:\.[a-zA-Z0-9](?:[a-zA-Z0-9-]{0,61}[a-zA-Z0-9])?)\*$. * Vai trò: drop down list, “user" default. * Kích hoạt: checkbox. * “Lưu”: button. | | 3 | Admin check “Kích hoạt” checkbox. |  | | 4 | Click “Lưu” button. | New status will be updated to the database.  Exceptions[1] |   **Alternative Scenario:** N/A  **Exceptions:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | No | Actor Action | System Response | | 1 | Cannot activate the account due to database connection. | Show error message: “Không thể kích hoạt! Vui lòng thử lại sau.” |   **Relationships:** Manage Account.  **Business Rules:**   * Admins can’t activate/deactivate account of themselves or other admins. | | | |

Table 6: <Admin> Activate Account

7, <Admin>Deactivate Account



Figure 7: <Admin> Deactivate User

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **USE CASE – SB006** | | | |
| **Use Case No.** | 008 | **Use Case Version** | 1.0 |
| **Use Case Name** | Deactivate Account | | |
| **Author** | Tran Tan Len | | |
| **Date** | 28/05/2014 | **Priority** | Normal |
| **Actor:**   * Admin   **Summary:**   * This user case allows admin to deactivate an account.   **Goal:**   * An active account will be deactivated.   **Triggers:**   * Admin don’t want the user to login in system. * Admin will deactivate his/her account.   **Preconditions:**   * User must log in the system with admin role.   **Post Conditions:**   * **Success:** The selected account will be deactivated. * **Fail:** Account is not deactivated.   **Main Success Scenario:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Step | Actor Action | System Response | | 1 | Click menu item “Quản lý tài khoản”. | Navigate to “Quản lý tài khoản” page which contains:   * “Tìm Kiếm” textbox * “Tìm Kiếm” button. * “Tạo tài khoản mới” button. * A table with 7 columns:   + STT.   + Tài Khoản.   + Mật khẩu.   + Email   + Vai trò (Dropdownlist)   + Kích Hoạt (Checkbox)   + Sửa. (Button) * ID: label, hiddened. * Tài Khoản: label. * Mật khẩu: label. * Địa chỉ Email: label. * Vai trò: drop down list, disabled. * Kích hoạt: checkbox, disabled.   “Sửa”: button. | | 2 | Click “Sửa” button. | Navigate to “Cập nhập tài khoản” page, which contains:   * Tên Tài Khoản: textbox, disabled. * Mật khẩu: textbox, min length: 6, max length: 30. * Địa Chỉ Email: textbox, min length: 0, max length: 100, regular expression: ^[a-zA-Z0-9.!#$%&'\*+/=?^\_`{|}~-]+@[a-zA-Z0-9](?:[a-zA-Z0-9-]{0,61}[a-zA-Z0-9])?(?:\.[a-zA-Z0-9](?:[a-zA-Z0-9-]{0,61}[a-zA-Z0-9])?)\*$. * Vai trò: drop down list, “user" default. * Kích hoạt: checkbox. * “Lưu”: button. | | 3 | Admin uncheck “Kích hoạt” checkbox. |  | | 4 | Click “Lưu” button. | New status will be updated to the database.  Exceptions[1] |   **Alternative Scenario:** N/A  **Exceptions:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | No | Actor Action | System Response | | 1 | Cannot activate the account due to database connection. | Show error message: “Không thể kích hoạt! Vui lòng thử lại sau.” |   **Relationships:** Manage Account  **Business Rules:**   * Admins can’t activate/deactivate account of themselves or other admins. | | | |

Table 7: <Admin> Deactivate Account

8<Staff> Import File



Use Case Specification

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **USE CASE – SB08** | | | |
| **Use Case No.** | 008 | **Use Case Version** | 1.0 |
| **Use Case Name** | Import File | | |
| **Author** | Tran Tan Len | | |
| **Date** | 1/06/2014 | **Priority** | High |
| **Actor:**   * Staff   **Summary:**   * This use case allows staff to show data from excel files.   **Goal:**   * Product classification in excel file.   **Triggers:**   * Staff wants to show products in excel file. * To import a file, staff must do the following steps:   + Click “Nhập từ excel” menu.   + Choose the file, click “Tải lên” button.   **Preconditions:**   * User must log in the system with staff role.   **Post Conditions:**   * **Success**: Products will be show. * **Fail:** File input is wrong format or file has more than 5 errors. Show error message.   **Main Success Scenario:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Step | Actor Action | System Response | | 1 | From the staff’s page, staff clicks “Nhập từ Excel” link. | Show “Nhập từ excel” page with 2 buttons:   * “Chọn tệp” button. * “Tải lên” button. | | 2 | From “Nhập từ excel” page, staff clicks “Chọn tệp” button, then clicks “Mở”. | System will get file path and show excel name on text box. | | 3 | Staff clicks “Tải lên” button | File is uploaded to server, then redirect back to “Nhập từ excel” page, contains:  \* “Danh sách thành phần cấu hình” tab:   * A 5-columns table show detail of product in excel file. Column header includes:   + “STT” label.   + “Tên” label.   + “Trọng số” label.   + “Loại” label.   + “Xóa” button * “Lưu” button. * “Hủy” button.   \* “Thành phần cấu hình lỗi” tab.  \* “Thành phần cấu hình trùng” tab.  [Exception 1, 2, 3, 4, 5] |   **Alternative Scenario:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Step | Actor Action | System Response | | 1 | Click on “Hủy” button to cancel. | No product is added. System will return back to “Nhập từ excel” page. | | 2 | Click on “Lưu” button to finish. | Save products to database |   **Exceptions:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Step | Actor Action | System Response | | 1 | File input is wrong format. | Display error message: “File không đúng định dạng”. | | 2 | “Tên” is not in range [5, 100]. | Display error message: “Tên thành phần phải từ 5 đến 100 ký tự”. | | 3 | “Trọng số” is not in range [1, 300]. | Display error message: “Trọng số phải từ 1 đến 300”. | | 4 | “Loại ”is not in range [1, 5]. | Display error message: “Loại” phải từ 1 đến 5 ký tự”. | | 5 | File has more than 5 errors | Display number of error rows. |   **Relationships:** N/A  **Business Rules:**   * Format file is excel (.xlsx/.xls) * Valid file format :      * System will move duplicate products to list duplicate products and show that on “Thành phần cấu hình trùng” tab. System detect duplicate products by compare product name algorithms.   Duplicate product:  C:\Users\hiepkhach\Desktop\Duplicate.png   * System will move error products to list error products and show that on “Thành phần cấu hình lỗi” tab.   Error products:  C:\Users\hiepkhach\Desktop\error.png   * System will move correct products to list products and show that on “Danh sách thành phần cấu hình” tab.   Correct products:  C:\Users\hiepkhach\Desktop\Correct.png | | | |

Table 17: <Staff> Import File

Use case specification

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **USE CASE –** | | | |
| **Use Case No.** | 009 | **Use Case Version** | 1.0 |
| **Use Case Name** | Process error products | | |
| **Author** | Tran Tan Len | | |
| **Date** | 1/06/2014 | **Priority** | High |
| **Actor:**   * Staff   **Summary:**   * This use case allows staff to process error products.   **Goal:**   * New information will be updated to selected product.   **Triggers:**   * Staff wants to fix product information in list error product and save the product to correct list. * To process an error product, staff must do the following steps:   + Edit product information.   + Choose the file, click “Lưu” button.   **Preconditions:**   * User must log in the system with staff role.   **Post Conditions:**   * **Success**:   +Error product will be moved to duplicate products list or correct products list. Then show success message.  + New information will be updated to selected product.   * **Fail:** Nothing is updated. Show error message.   **Main Success Scenario:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Step | Actor Action | System Response | | 1 | Refer to use case 008 | File is uploaded to server, then redirect back to “Nhập từ excel” page, contains:  \* “Danh sách thành phần cấu hình” tab :   * A 5-columns table show detail of product in excel file. Column header includes:   + “STT” label.   + “Tên ” label.   + “Trọng số” label.   + “Loại” label.   + “Xóa” button * “Lưu” button. * “Hủy” button.   \* “Thành phần cấu hình lỗi” tab.  \* “Thành phần cấu hình trùng” tab.  [Exception 1, 2, 3] | | 2 | Click “Thành phần cấu hình lỗi” in menu tab. | Redirect to Error products list Page, include table product ,for each row:   * + “STT” : label   + “Tên”: textbox (min length: 5 max length: 100, required). “Trọng số”: textbox (min length: 1 max length: 100, required).   + “Loại”: textbox (min length: 1 max length: 5, required).   + “Lưu” button. | | 3 | Edit product information. Then click “Lưu” button | Product information will be updated.  The system will be compared this product name with products in duplicate products list and correct products list. Then move this product to duplicate products list or correct products list. [Exception 1, 2, 3] |   **Alternative Scenario:** N/A  **Exceptions:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Step | Actor Action | System Response | | 1 | “Tên” is not in range [5, 100]. | Display error message: “Tên thành phần phải từ 5 đến 100 ký tự”. | | 2 | “Trọng số” is not in range [5, 100]. | Display error message: “Trọng số phải từ 1 đến 100”. | | 3 | “Loại ”is not in range [1,5]. | Display error message: “Loại” phải từ 1 đến 5 ký tự”. |   **Relationships:** Login, Import File.  **Business Rules:**   * System compare products by product name with compare string algorithms. * If systems detect duplicate products, System will move duplicate products to list duplicate products. * System will move correct products to list products. | | | |
|  | | | |

Table 18: <Staff>Process error products

Use Case Specification

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **USE CASE –** | | | |
| **Use Case No.** | 010 | **Use Case Version** | 1.0 |
| **Use Case Name** | Process duplicate products | | |
| **Author** | Tran Tan Len | | |
| **Date** | 1/06/2014 | **Priority** | High |
| **Actor:**   * Staff   **Summary:**   * This use case allows staff to join or divide products.   **Goal:**   * Duplicate products will be joined or divided.   **Triggers:**   * Staff wants to join or divide products. * To join products, staff must do the following steps:   + Select at least 2 products.   + Click “Gộp” button. * To divide products, staff must do the following steps:   + Select products by checkbox.   + Click “Tách” button.   **Preconditions:**   * User must log in the system with staff role.   **Post Conditions:**   * **Success**: Products will be moved to correct products list. * **Fail:** Nothing is changed. Show error message.   **Main Success Scenario:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Step | Actor Action | System Response | | 1 | Refer to use case 008 | File is uploaded to server, then redirect back to “Nhập từ excel” page, contains:  \* “Danh sách thành phần cấu hình” tab:   * A 5-columns table show detail of product in excel file. Column header includes:   + “STT” label.   + “Tên ” label.   + “Trọng số” label.   + “Loại” label.   + “Xóa” button * “Lưu” button. * “Hủy” button.   \* “Thành phần cấu hình lỗi” tab.  \* “Thành phần cấu hình trùng” tab.  [Exception 1, 2, 3, 4, 5] | | 2 | Click “Thành phần cấu hình trùng” in menu tab. | “Danh sách thành phần cấu hình” tab :   * A 5-columns table show detail of product in excel file. Column header includes:   + “STT” label.   + “Tên ” label.   + “Trọng số” label.   + “Loại” label.   + “Xóa” button * “Lưu” button. * “Hủy” button.   \* “Thành phần cấu hình lỗi” tab.  \* “Thành phần cấu hình trùng” tab.   * + [Exception 1, 2, 3] | | 3 | Select products by checkbox. Then click “Gộp” button | Selected products will be joined. And move to correct products list.  [Exception 1] | | 4 | Select products by checkbox. Then click “Tách” button | Selected products will be divided. And move to correct products list. |   **Alternative Scenario:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Step | Actor Action | System Response | | 1 | Click on “Lưu file” button. | Duplicate products name will be recorded to log file. | | 2 | Click on “Gộp tất cả” button. | All products on each table will be joined. | | 3 | Click on “Tách tất cả” button. | All products on each table will be divided. |   **Exceptions:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Step | Actor Action | System Response | | 1 | Select at least 2 products | Display error message: “Vui lòng chọn ít nhất 2 sản phẩm”. |   **Relationships:** Login, Import File.  **Business Rules:**  - Products will be joined by product name.  - Merge: make two or more names refer to one product. System will remove one product and move selected product to correct list product.  - Split: different names mean different products. System will move both products to correct list product. | | | |

Table 19: <Staff> Process duplicated products

Use case specification

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **USE CASE –** | | | |
| **Use Case No.** | 11 | **Use Case Version** | 1.0 |
| **Use Case Name** | Process correct products | | |
| **Author** | Tran Tan Len | | |
| **Date** | 1/06/2014 | **Priority** | High |
| **Actor:**   * Staff   **Summary:**   * This use case allows staff adds products to database by import data from excel files.   **Goal:**   * Create many products from imported files.   **Triggers:**   * Staff wants to add products by importing excel files. * To import a file, staff must do the following steps:   + Click “Nhập từ excel” menu.   + Choose the file, click “Tải lên” button.   + Click “Lưu” button in correct list product.   **Preconditions:**   * User must log in the system with staff role.   **Post Conditions:**   * **Success**: Products will be compared with database.   **+** If products not available in database will be added to the database. Show success message.  **+** If products available in database will be moved to duplicate products list.   * **Fail:** Nothing is saved to the database. Show error list.   **Main Success Scenario:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Step | Actor Action | System Response | | 1 | Refer to use case 008 | File is uploaded to server, then redirect back to “Nhập từ excel” page, contains:  \* “Danh sách thành phần cấu hình” tab:   * A 5-columns table show detail of product in excel file. Column header includes:   + “STT” label.   + “Tên ” label.   + “Trọng số” label.   + “Loại” label.   + “Xóa” button * “Lưu” button. * “Hủy” button.   \* “Thành phần cấu hình lỗi” tab.  \* “Thành phần cấu hình trùng” tab.  [Exception 1, 2, 3, 4, 5] | | 2 | Click “Danh sách thành phần cấu hình” in menu tab. | File is uploaded to server, then redirect back to “Nhập từ excel” page, contains:   * A 4-columns table show detail of product in excel file. Column header includes:   + STT” label.   + “Tên ” label.   + “Trọng số” label.   + “Loại” label. * “Lưu” button. * “Hủy” button.   [Exception 1, 2, 3] | | 3 | Staff clicks “Lưu” button to save product. [Alternative 1] | Compare products in correct products list with database by product name.  Duplicate products will be moved to duplicate products list. Else, save products to database. [Exception 4] |   **Alternative Scenario:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Step | Actor Action | System Response | | 1 | Click on “Hủy” button to finish. | No product is added. System will return back to “Nhập từ excel” page. |   **Exceptions:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Step | Actor Action | System Response | | 1 | “Tên” is not in range [5, 100]. | Display error message: “Tên sản phẩm phải từ 5 đến 100 ký tự”. | | 2 | “Trọng số” is not in range [1, 100]. | Display error message: “Trọng số phải từ 1 đến 100”. | | 3 | “Loại ”is not in range [1,5]. | Display error message: “Loại” phải từ 1 đến 5 ký tự”. | | 4 | Fail to insert to database. | Display error message: “Có lỗi xảy ra. Vui lòng thử lại sau”. |   **Relationships:** Login, Import File.  **Business Rules:**   * System will compare list correct product with database by compare string algorithms. * If systems detect duplicate products, System will move duplicate products to list duplicate products * System will move correct products to database. | | | |

Table 20: <Staff> Save correct products

Use case specification

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **USE CASE –** | | | |
| **Use Case No.** | 12 | **Use Case Version** | 1.0 |
| **Use Case Name** | Log File | | |
| **Author** | Tran Tan Len | | |
| **Date** | 1/06/2014 | **Priority** | High |
| **Actor:**   * Staff   **Summary:**   * This use case allows staff to create log file of duplicate products.   **Goal:**   * Log file will be generated.   **Triggers:**   * Staff wants to create log file of duplicate products. * To create log file, staff must do:   + Click “Lưu file” button.   **Preconditions:**   * User must log in the system with staff role.   **Post Conditions:**   * **Success**: Log file will be generated. Show message * **Fail:** Nothing is changed. Show error message.   **Main Success Scenario:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Step | Actor Action | System Response | | 1 | Refer to usecase 008 | “Danh sách thành phần cấu hình” tab :   * A 5-columns table show detail of product in excel file. Column header includes:   + “STT” label.   + “Tên ” label.   + “Trọng số” label.   + “Loại” label.   + “Xóa” button * “Lưu” button. * “Hủy” button.   \* “Thành phần cấu hình lỗi” tab.  \* “Thành phần cấu hình trùng” tab.  [Exception 1, 2, 3, 4, 5] | | 2 | Click “Sản phẩm trùng” in menu tab. | Redirect to duplicate products list Page, include:  \* 3 button :   * + “Gộp tất cả”: button.   + “Tách tất cả”: button.   + “Lưu file”: button   \* table duplicate products ,for each row:   * + Checkbox : checkbox   + “STT” label.   + “Tên ” label.   + “Trọng số” label.   + “Loại” label.   + “Gộp”: button.   + “Tách”: button. | | 3 | Click “Lưu file” button | Products in duplicate products list will be compared with database.  Duplicate products name will be recorded to log file. |   **Alternative Scenario:** N/A  **Exceptions:** N/A  **Relationships:** Login, Import File.  **Business Rules:**  - Name of product will be recorded by each row of each table and seceded by “;”. | | | |

Table 21: <Staff> Log File